

NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC TIỆP-KHẮC

NGUYỄN VĂN HƯƠNG

Ngày 9 tháng 5 năm 1945, cùng với Hồng quân Liên-xô tiến vào thành phố Praha, nhân dân Praha đã nổi dậy đánh đuổi bọn phát-xít Đức, giải phóng thủ đô yêu quý của mình. Ngày 9 tháng 5 trở thành ngày Quốc khánh của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp-khắc, và năm nay, ngày 9 tháng 5 năm 1975, nhân dân Tiệp-khắc mừng mừng kỉ niệm Quốc khánh lần thứ 30 trong khi nhân dân Liên-xô và nhân dân các nước trên toàn thế giới kỉ niệm lần thứ 30 ngày chiến thắng phát-xít Đức.

Là một nước tương đối nhỏ ở trung tâm châu Âu, nhưng Tiệp-khắc đã có một nền công nghiệp lâu đời. Trước ngày giải phóng, trong thời kì Tiệp-khắc còn là một bộ phận của đế quốc Áo-Hung, cũng như thời kì Tiệp-khắc trở thành một nước cộng hòa tư sản (1918 — 1939), nền công nghiệp Tiệp-khắc phát triển đơn điệu, chậm chạp, chuyên sản xuất hàng tiêu dùng và xuất khẩu. Trong chiến tranh thế giới thứ 2, dưới ách chiếm đóng của phát xít Đức, nền công nghiệp Tiệp-khắc chỉ phát triển các ngành sản xuất cơ khí phục vụ cho mục đích chiến tranh của bọn phát-xít. Mặc dầu Tiệp-khắc có một nền công nghiệp phát triển, nhưng dưới chế độ cũ, nhân dân lao động Tiệp-khắc luôn phải sống trong cảnh nghèo nàn, kinh tế khủng hoảng, thất nghiệp, thiếu thốn.

Ngày 9 tháng 5 năm 1945, Tiệp-khắc được giải phóng khỏi ách phát-xít, và sau đó là thắng lợi của Cách mạng tháng Hai (1948) đã mở ra thời kì phát triển mới của lịch sử nước Tiệp-khắc — thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong quá trình đấu tranh kiên quyết chống bọn phản động trong nước và quốc tế âm mưu đưa nước Tiệp-khắc trở lại chế độ cũ,

nhân dân Tiệp-khắc đoàn kết chặt chẽ với nhân dân Liên-xô và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa khác đã đạt được những thành tựu vô cùng to lớn, và hiện nay đang nỗ lực xây dựng một xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển, theo Nghị quyết của Đại hội lần thứ 14 Đảng Cộng sản Tiệp-khắc.

Trong 30 năm qua, nền kinh tế Tiệp-khắc đã phát triển mạnh mẽ và vững chắc, thu nhập quốc dân tăng gấp 5 lần, tổng sản lượng công nghiệp tăng 11 lần.

Vai trò của nền công nghiệp Tiệp-khắc đã được tăng cường hơn trước kia rất nhiều, và bản thân cơ cấu của nó cũng thay đổi một cách cơ bản. Nếu trước kia công nghiệp Tiệp-khắc chủ yếu là sản xuất các hàng tiêu dùng, thì ngày nay công nghiệp chế tạo cơ khí và công nghiệp hóa học đã chiếm địa vị chỉ đạo và là nguồn gốc chủ yếu của các tiến bộ kĩ thuật. Nếu tính sản lượng theo đầu người của một số ngành công nghiệp chủ yếu thì nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp-khắc là một trong những nước có nền công nghiệp phát triển nhất thế giới. Sau đây là một vài con số: năm 1973, tính theo đầu người thì Tiệp-khắc đã sản xuất được 903 kg thép, 629 kg thép cán, 7 500 kg than đá và than nâu, 3 672 kVA/giờ điện, 83 kg axit sunfuarić, 575 kg xi măng. Để tăng nhanh sản lượng công nghiệp và thay đổi cơ cấu của nền công nghiệp theo hướng tiên tiến, Tiệp-khắc đã xây dựng hàng trăm xí nghiệp công nghiệp mới, hiện đại (trong đó đáng chú ý nhất là nhà máy luyện kim Klêmen Gôtvan, khu gang thép miền Đông Xlôvaki ở Kôsitxê, nhà máy chế biến dầu lửa Xlôvaki ở Rôsitxê, nhà máy chế biến dầu lửa Xlôpnát v.v...). Từ nay

đến năm 1990, để bảo đảm nhịp độ phát triển kinh tế cao và theo kịp nhịp độ phát triển của khoa học kĩ thuật hiện đại, Tiệp-khắc dự định xây dựng những công trình công nghiệp rất lớn. Sau đây là một vài ví dụ:

Tiệp-khắc dự kiến từ nay đến 1990 sẽ đưa công suất của toàn thể các nhà máy điện nguyên tử lên từ 10 đến 12 ngàn mega oát, ngang với công suất hiện nay của toàn thể các nhà máy điện ở Tiệp-khắc. Nhà máy điện nguyên tử đầu tiên của Tiệp-khắc hoàn thành ở Xlôvaki năm 1972, có công suất 150 mega oát. Từ năm 1973, Tiệp-khắc xây tiếp thêm ở Xlôvaki một nhà máy điện nguyên tử với công suất 2×440 mega oát và cũng chuẩn bị xây dựng ở miền Nam vùng Môrava một nhà máy điện nguyên tử tương tự. Các nhà máy điện nguyên tử này đều sử dụng các lò phản ứng nguyên tử kiểu VVR 440 của Liên-xô, chạy bằng nước nhẹ và có công suất 440 mega oát. Tiệp-khắc dự kiến sau năm 1980 sẽ hoàn thành một nhà máy điện nguyên tử khác, với các lò phản ứng có công suất 1 000 mega oát.

Trong ngành năng lượng của Tiệp-khắc, than đá và than nâu chiếm một vị trí quan trọng. Hiện nay, Tiệp-khắc đứng vào hàng thứ hai trên thế giới (sau Cộng hòa dân chủ Đức) về sản lượng than nâu tính theo đầu người. Năm 1970, khối lượng than nâu được khai thác ở Tiệp-khắc lên tới 109 triệu tấn. Để có thể tận dụng các nguồn than nâu to lớn ở miền Bắc vùng Sécchi, người ta đã bắt đầu xây dựng ở đó một mỏ than lộ thiên lớn, lấy tên là mỏ Măcxim Goócxi. Từ năm 1980 trở đi, mỗi năm mỏ này sẽ cung cấp cho nền kinh tế quốc dân 8 đến 10 triệu tấn than, và từ năm 1985, mỗi năm 16 triệu tấn. Tại mỏ này, người ta sẽ sử dụng các máy xúc có công suất 10 000 tấn/giờ.

Trong ngành chế tạo cơ khí, Tiệp-khắc dự định xây dựng ở miền Bắc Môrava một khu nhà máy khổng lồ sản xuất ô tô vận tải Tatra. Nhà máy này sẽ có khả năng sản xuất mỗi năm 15 000 ô tô vận tải loại 12 tấn để cung cấp cho tất cả các nước trong Hội đồng tương trợ kinh tế.

Ngành công nghiệp hóa chất của Tiệp-khắc là một ngành phát triển nhanh chóng. So với năm 1948, thì sản lượng của ngành công nghiệp này hiện nay đã tăng gấp hơn 20 lần. Năm 1975, Tiệp-khắc sẽ chế biến 17 đến 18 triệu tấn dầu thô. Để phát triển nhanh chóng hơn nữa ngành công nghiệp này, Tiệp-khắc dự định xây dựng 2 khu nhà máy hóa dầu lớn nữa là nhà máy Zaluži ở vùng Most và nhà máy Voloci Hrotlô ở gần Bratislava.

Trong nền công nghiệp hiện nay của Tiệp-khắc, bên cạnh những tiến bộ lớn của các ngành chế tạo cơ khí và công nghiệp hóa chất, các ngành công nghiệp truyền thống, sản xuất các mặt hàng phục vụ tiêu thụ và xuất khẩu như công nghiệp đóng giày, công nghiệp dệt vẫn chiếm một vị trí quan trọng. Tiệp-khắc sản xuất hàng năm tới 40 mét vải một đầu người.

Nền nông nghiệp Tiệp-khắc trong thời gian 30 năm cũng trải qua những biến đổi quan trọng. Tiệp-khắc đã hoàn thành từ lâu việc tập thể hóa nông nghiệp, hiện nay có 4 400 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và 330 nông trường quốc doanh. Nông nghiệp Tiệp-khắc đã được cơ khí hóa hoàn toàn; đã trang bị 140 000 máy kéo và 18 000 máy liên hợp gặt đập lúa mì. So với trước chiến tranh thế giới lần thứ hai, sản lượng nông nghiệp tăng gấp rưỡi, năng suất lao động gấp 4 lần, trong khi đó số người lao động nông nghiệp đã giảm chỉ còn 1/3. Nền sản xuất nhỏ trong nông nghiệp đã được dần dần thay thế bằng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa với các phương pháp sản xuất có tính chất công nghiệp. Những năm gần đây, nông nghiệp Tiệp-khắc đã luôn luôn thu được những vụ mùa kỉ lục.

Một thành tựu to lớn nữa của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa Tiệp-khắc là việc giải quyết tình trạng phát triển mất cân đối giữa hai miền Sécchi và Xlôvaki. Trong những năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Xlôvaki trước kia rất lạc hậu, đã nhanh chóng được công nghiệp hóa, và trình độ phát triển kinh tế của cả hai miền ngày nay đã cân bằng ngang nhau. Sản lượng công nghiệp của Xlôvaki hiện giờ đã lớn hơn toàn bộ sản lượng công nghiệp của Tiệp-khắc trước chiến tranh.

Nhờ có sự phát triển tốt đẹp và vững chắc của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, đời sống của nhân dân Tiệp-khắc đã được cải thiện không ngừng. Hiện nay, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp-khắc là một trong những nước xã hội chủ nghĩa có mức sống cao nhất.

Trong 30 năm qua, nền khoa học Tiệp-khắc đã giữ một vai trò quan trọng và đã góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế cũng như cải thiện đời sống của nhân dân.

Tiệp-khắc là nước có truyền thống khoa học lâu đời. Trường đại học Tổng hợp Căclơ ở Praha là một trường đại học cổ nhất ở vùng trung Âu. Hội khoa học Hoàng-gia xứ Bôhêmia đã được thành lập cách đây hơn

200 năm. Nhà khoa học Tiệp-khắc Jan Grégor Măngden là người đã sáng lập ra khoa học di truyền hiện đại.

Sau khi giành được chính quyền, Đảng cộng sản Tiệp-khắc đã luôn quan tâm đến việc phát huy truyền thống khoa học của dân tộc, phát triển công tác nghiên cứu khoa học nhằm làm cho khoa học phục vụ đắc lực công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tiệp-khắc.

Năm 1952, Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc được thành lập. Năm 1953, một viện hàn lâm khoa học được thành lập riêng cho xứ Xlôva-ki. Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc đã nhanh chóng trở thành một trung tâm nghiên cứu khoa học lớn trong cả nước, gồm hơn 110 cơ sở nghiên cứu. Riêng Viện hàn lâm Khoa học Xlôvaki đã có trên 40 cơ sở nghiên cứu của mình. Chúng tôi đã có dịp đến thăm những viện nghiên cứu lớn, hiện đại ở Tiệp-khắc, như Viện nghiên cứu Cao phân tử ở Praha, Viện Sinh hóa và hóa hữu cơ, Viện nghiên cứu Các thiết bị khoa học ở Bơrônô. Chúng tôi cũng đã có dịp đến thăm một khu nghiên cứu khoa học hiện đại gồm nhiều viện nghiên cứu thuộc Viện hàn lâm Khoa học Xlôvaki, xây dựng hoàn toàn mới ở thành phố Bratislava. Ở khu khoa học đó, chúng tôi đã đến thăm Viện Hóa học, chuyên nghiên cứu hóa học các hợp chất tự nhiên ở xứ Xlôvaki Viện Xây dựng, chuyên nghiên cứu về các vật liệu xây dựng, về vật lý kiến trúc; Viện Điều khiển học kỹ thuật v.v... Chúng tôi cũng đã được Viện Địa lý ở Praha tặng một công trình khoa học lớn của mình là tập Bản đồ quốc gia Tiệp-khắc và được Viện Địa lý ở Bratislava giới thiệu công trình soạn tập Bản đồ quốc gia Xlôvaki đang được tiến hành. Đó là những công trình khoa học lớn, phản ánh trình độ hóa học bản địa và khoa học địa lý rất cao của Tiệp-khắc. Chúng tôi cũng đã đến thăm nhiều cơ sở nghiên cứu khoa học khác của Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc, và được giới thiệu nhiều thành tựu xuất sắc của nền khoa học Tiệp-khắc. Ở đây, chúng tôi chỉ muốn nói lên một nhận xét chính của mình, là Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc giữ một vị trí hết sức quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tiệp-khắc. Việc xây dựng một nền công

nghiệp hiện đại, một nền nông nghiệp tiên tiến ở Tiệp-khắc chỉ có thể thực hiện được trên cơ sở một nền khoa học hết sức phát triển.

Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc cũng rất quan tâm đến việc tăng cường hợp tác khoa học với các viện hàn lâm khoa học các nước trên thế giới, nhất là với các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Trong việc hợp tác nhiều bên giữa các viện hàn lâm khoa học các nước xã hội chủ nghĩa, Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc đã chủ trì nhiều vấn đề nghiên cứu quan trọng: vật lý bán dẫn, sinh học tế bào v.v... Với Viện hàn lâm Khoa học Liên-xô, Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc có kế hoạch hợp tác nghiên cứu khoảng 100 vấn đề khoa học. Viện Côn trùng học Praha thuộc Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc đã hợp tác với Viện hàn lâm Khoa học Cuba và giúp đỡ Cuba giải quyết vấn đề đấu tranh sinh học chống sâu đục thân mía ở Cuba.

Việc hợp tác khoa học giữa Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc với Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước cũng như Ủy ban Khoa học xã hội Việt-nam đã được tiến hành từ nhiều năm nay. Năm 1964, hiệp định hợp tác khoa học giữa hai bên đã được ký kết. Các nhà khoa học Tiệp-khắc luôn tỏ ý sẵn sàng giúp đỡ Việt-nam giải quyết nhiều vấn đề khoa học. Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc đã giúp ta đào tạo một số cán bộ nghiên cứu khoa học có trình độ cao. Tháng 12 năm 1972, khi đế quốc Mĩ ném bom Hà-nội, đồng chí Kôzesnik, Chủ tịch Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc đã lên tiếng phản đối, đồng thời cũng tỏ lòng tin tưởng ở thắng lợi cuối cùng của nhân dân ta và nói lên nhiệt tình của các nhà khoa học Tiệp-khắc luôn sẵn sàng giúp đỡ ta giải quyết các vấn đề khoa học có liên quan đến việc xây dựng lại đất nước Việt-nam sau chiến tranh.

Nhân kỷ niệm 30 năm ngày Quốc khánh Tiệp-khắc, những người làm công tác khoa học của nước Việt-nam vừa hoàn toàn giải phóng xin gửi đến Viện hàn lâm Khoa học Tiệp-khắc, đến toàn thể các nhà khoa học Tiệp-khắc những lời chúc mừng anh em nồng nhiệt nhất.